

Số 179 -BC/HU

BÁO CÁO
Tình hình công tác quản lý bảo vệ rừng
9 tháng năm 2022 trên địa bàn huyện

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy.

Thực hiện Công văn số 1311-CV/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm*”; Thường trực Huyện ủy Đam Rông báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng 9 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn huyện, như sau:

1. Tình hình thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng

1.1. Công tác chỉ đạo điều hành

9 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong công tác quản lý bảo vệ rừng; chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*”, Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Huyện ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*” để bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu về lâm nghiệp năm 2022.

9 tháng, Thường trực Huyện ủy và lãnh đạo UBND huyện đã tổ chức được 36 cuộc đi kiểm tra thực tế công tác QLБVR và phát triển rừng tại các tiểu khu⁽¹⁾; ban hành 114 văn chỉ đạo về lĩnh vực lâm nghiệp, đất đai (trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành 30 văn bản; UBND huyện ban hành 84 văn bản).

1.2. Tổ chức thực hiện

¹ Trong đó, + Thường trực Huyện ủy tổ chức 22 cuộc đi kiểm tra rừng (TK 216 - xã Phi Liêng; TK 74 - xã Đa Long; TK 109 - xã Đa Tông; TK 212 - xã Phi Liêng; TK 180 - xã Liêng Srônh; TK 181 - xã Liêng Srônh; TK 178, 179 - xã Liêng Srônh; TK 204 xã Rô Men; TK 205 - xã Rô Men; TK 211 - xã Phi Liêng; TK 215 - xã Phi Liêng; TK 238-xã Đa Tông; TK 181 - xã Liêng Srônh; TK 197 - xã Liêng Srônh; TK 65-xã Đa Long; TK 212, 213 - xã Phi Liêng; TK 108 - xã Đa Tông; TK 233 - xã Đa K'Năng; TK 211 - xã Phi Liêng; TK 181 - xã Liêng Srônh; TK 38 - xã Đa Tông; TK 216 - xã Phi Liêng).

+ Lãnh đạo UBND huyện tổ chức được 14 cuộc đi kiểm tra rừng..

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban, đơn vị địa phương, đơn vị chủ rừng chủ động, tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn được giao quản lý, kết quả:

9 tháng năm 2022, các cơ quan chức năng đã phát hiện và lập biên bản 30 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (gồm: 24 vụ có chủ và 06 vụ vắng chủ), (giảm 30 vụ, tương ứng với giảm 50% về số vụ so với cùng kỳ năm 2021), với tổng diện tích thiệt hại 88.053 m² (giảm 8.900 m² tương ứng với giảm 9,2% so với cùng kỳ năm 2021), khối lượng lâm sản thiệt hại (04 hành vi) 183,94 m³ (giảm 177 m³, tương ứng với giảm 49% so với cùng kỳ năm 2021).

* Kết quả xử lý: Đã xử lý 27/30 vụ, đạt tỷ lệ 90% (kế hoạch 85%), trong đó: 21 vụ xử lý hành chính với tổng số tiền là 509,5 triệu đồng (đến ngày 09/9/2022, các đối tượng vi phạm đã thực hiện nộp 112 triệu đồng, số tiền chưa nộp là 397,5 triệu đồng), 6 vụ xử lý hình sự; còn lại 03 vụ đang trong thời gian điều tra, củng cố hồ sơ.

- Lâm sản tịch thu: 14,78 m³ gỗ các loại, trong đó: 11,61 m³ gỗ tròn, 3,17 m³ gỗ xẻ thông thường. Thu nộp ngân sách Nhà nước 612,09 triệu đồng.

- Số vụ, diện tích, khối lượng lâm sản thiệt hại phân theo đơn vị chủ rừng, UBND các xã, cụ thể như sau:

+ Ban QLRPH Sêrêpôk: Tổng số vụ vi phạm 18 vụ, diện tích thiệt hại 4,12 ha, lâm sản thiệt hại 31,027 m³ gỗ tròn, 3,17 m³ gỗ xẻ.

+ Ban QLRPH Phi Liêng: Tổng số vụ vi phạm 12 vụ, diện tích thiệt hại 4,6 ha, lâm sản thiệt hại 149,253 m³ gỗ tròn, 0,49 m³ gỗ xẻ.

+ UBND các xã, tính đến thời điểm hiện tại UBND xã Phi Liêng và xã Đa Long có số vụ, diện tích và lâm sản thiệt hại cao so với các xã trong huyện.

(Kèm theo biểu tổng hợp số 01, 02).

* Trong 9 tháng năm 2022, xảy ra 07 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp phức tạp, nổi cộm⁽²⁾.

² (1) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a2, khoảnh 1, tiểu khu 65, xã Đa Long, thuộc diện tích do Ban QLRPH Sêrêpôk quản lý, đối tượng vi phạm: ông Cil Ha Mak, sinh năm 1974 và bà Rơ Ông K'Biết, sinh năm 1974, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn 2, xã Đa Long, diện tích thiệt hại 9.547 m². Ngày 10/3/2022, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã khởi tố và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.

(2) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a2, khoảnh 1, tiểu khu 65, xã Đa Long, thuộc diện tích do Ban QLRPH Sêrêpôk quản lý, đối tượng vi phạm: ông Kơ Sả Ha Chú, sinh năm 1973, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn 2, xã Đa Long, diện tích thiệt hại 9.101 m². Ngày 11/3/2022, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã khởi tố và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.

(3) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a, khoảnh 11, tiểu khu 212, xã Phi Liêng, thuộc diện tích do Ban QLRPH Phi Liêng quản lý, diện tích thiệt hại 12.509 m², chưa xác định được đối tượng vi phạm.

(4) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38, xã Đa Tông, thuộc diện tích do Ban QLRPH Sêrêpôk quản lý, đối tượng vi phạm ông Cơ Liêng Ha Nin, sinh năm 1994, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn Đa Kao 1, xã Đa Tông diện tích thiệt hại 4.764 m². Ngày 05/4/2022 Hạt Kiểm lâm Đam Rông Quyết định khởi tố vụ án và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.

(5) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô b, c, khoảnh 12, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 19.442 m² (1,944 ha), lâm sản thiệt hại 79,796 m³ gỗ tròn (gồm: 134 cây gỗ, chủng loại Chò, Giẻ, nhóm V và SP, nhóm VII), đối tượng rừng phòng hộ, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm quyết định khởi tố vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.

(6) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô d, khoảnh 11, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 8.849 m² (0,884 ha), lâm sản thiệt hại 39,907 m³ gỗ tròn (gồm: 71 cây gỗ, chủng loại: Chò, Giẻ, nhóm V và SP, nhóm VII), đối tượng rừng phòng hộ, chưa xác định

2. Công tác khác

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện đẩy nhanh tiến độ trồng rừng, trồng cây xanh kịp thời vụ. Hiện nay, đến nay các đơn vị đã triển khai trồng được 100,42ha (trong đó, các đơn vị chủ rừng đã triển khai trồng được 42,6 ha/129,5 ha; các đơn vị chủ rừng ngoài nhà nước trồng được 57,82 ha); tổng số cây xanh đã trồng là 406.702 cây xanh/515.000 cây, đạt 78,9% kế hoạch.

- Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm tiếp tục phối hợp với Công an huyện và đơn vị liên quan xử lý dứt điểm các vụ vi phạm Luật lâm nghiệp nổi cộm trên địa bàn. Đồng thời, phối hợp với Ban quản lý rừng, Ban lâm nghiệp xã rà soát các đối tượng đầu nậu gỗ; các đối tượng thường xuyên cưa xẻ, vận chuyển gỗ thuê trên địa bàn, theo dõi, nắm bắt tình hình để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhất là Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”, Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại theo kết luận của Đoàn kiểm tra giám sát 32 - Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo:

- Các đơn vị chủ rừng, Hạt Kiểm lâm và các đơn vị liên quan thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, phát hiện ngăn chặn kịp thời, lập biên bản chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật; phấn đấu giảm (20% trở lên) số vụ phá rừng, diện tích rừng, khối lượng lâm sản bị thiệt hại; số vụ vi phạm lâm luật phát hiện được đối tượng vi phạm, đạt 85% trở lên. Đồng thời, chỉ đạo xử lý dứt điểm vụ phá rừng tại Tiểu khu 215. Tiếp tục rà soát diện tích đất lâm nghiệp để trồng rừng sau giải tỏa, rà soát diện tích đất trống để trồng rừng theo kế hoạch; tiếp tục tập trung triển khai việc điều chỉnh 3 loại rừng và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm...

được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm Đam Rông quyết định khởi tố vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.

(7) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô g, khoảnh 11, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 5.241 m² (0,524 ha), lâm sản thiệt hại 12,644 m³ gỗ tròn (gồm: 21 cây gỗ, chủng loại: Thông ba lá, nhóm IV và Táp (SP), nhóm VII), đối tượng rừng: rừng phòng hộ, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm quyết định khởi tố vụ án hình sự về "Tội hủy hoại rừng" và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, kiểm tra theo dõi diện tích rừng trồng, cây xanh để trồng bổ sung, trồng dặm đảm bảo mật độ theo quy định; chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 27/6/2022 kế hoạch trồng cây xanh năm 2022 trên địa bàn huyện.

- Tổ chức đi kiểm tra các xưởng cưa, xưởng mộc trên địa bàn huyện, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Các đơn vị chủ rừng chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện phương án PCCCR mùa khô 2022 - 2023. Đặc biệt, đối với những diện tích rừng mới trồng; làm giảm vật liệu cháy đối với những diện tích rừng trồng giai đoạn II trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các vụ vi phạm lâm luật nổi cộm trên địa bàn huyện.

3.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát huy hơn nữa vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phát động và triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong đoàn viên, hội viên trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

3.4. Thường trực Huyện ủy tiếp tục đi kiểm tra thực tế công tác quản lý bảo vệ rừng tại các tiểu khu.

Thường trực Huyện ủy Đam Rông kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy biết, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- TT HU, HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí UVBTV Huyện ủy,
- Lưu: VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đa Cắt K'Hương

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ĐAM RÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**Biểu 01: BIỂU TỔNG HỢP SO SÁNH TÌNH HÌNH VI PHẠM LUẬT LÂM NGHIỆP
9 THÁNG NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAM RÔNG**

(Kèm theo Báo cáo số 171 -BC/HU, ngày 28 /9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Nội dung	ĐVT	9 tháng năm 2021	9 tháng năm 2022	Tăng (+), giảm (-) so với cùng kỳ	Tỷ lệ % tăng (+), giảm (-) so với cùng kỳ
1	Số vụ vi phạm	Vụ	60	30	-30	-50
1.1	Khai thác rừng trái phép	Vụ	20	2	-18	-90
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m ³	210.90	3.61	-207	-98.29
1.2	Phá rừng trái pháp luật	Vụ	21	21	0	
-	Diện tích rừng thiệt hại	ha	9.692	8.8	-0.89	-9.2
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m ³	129.73	175.33	46	35.15
1.3	Tàng trữ, mua, bán, chế biến lâm sản trái pháp luật	Vụ	10	1	-9	-90
-	Khối lượng lâm sản	m ³	10.794	0.49	-10	-95.46
1.4	Vận chuyển lâm sản trái pháp luật	Vụ	9	4	-5	-55.56
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m ³	9.53	4.51	-5	-52.72
-	Thực vật rừng ngoài gỗ	kg			0	
-	Giá trị thực vật rừng ngoài gỗ	1000đ			0	
1.5	VPQĐ về bảo vệ động vật rừng	Vụ		1	1	
1.6	VPQĐ về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản	Vụ		1	1	
2	Số vụ xử lý	Vụ	63	27	-36	-57.14
2.1	Xử lý hình sự	Vụ	13	6	-7	-53.85
2.2	Xử phạt hành chính	Vụ	50	21	-29	-58
3	Lâm sản tịch thu	m³	184.55	14.78	-170	-91.99
3.1	Gỗ tròn	m ³	153.20	11.61	-142	-92.42
3.2	Gỗ xẻ	m ³	31.35	3.17	-28	-89.89
4	Thu nộp ngân sách	1000đ	738,927	724,091	-14836	
-	Tiền phạt	1000đ	122,500	112,000	-10500	
-	Tiền bán lâm sản tịch thu	1000đ	616,427	612,091	-4336	
-	Số tiền phạt chưa nộp	1.000đ	180,500	397,500	217000	
5	TUYÊN TRUYỀN				0	
5.1	Số cuộc	Cuộc	94	34	-60	
5.2	Số người tham gia	Người	3,833	1,053	-2780	

5.3	Ký cam kết	Tờ		145	145	
-----	------------	----	--	-----	-----	--



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐÀM RỒNG

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Biểu 02: TỌA ĐỘ SỐ VỤ VI PHẠM, DIỆN TÍCH, KHỐI LƯỢNG LÂM SẢN THIẾT HẠI THEO ĐƠN VỊ XÃ, BAN QLR
(Kèm theo Báo cáo số **49** -BC/HU, ngày **28/9/2022** của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. Phân theo đơn vị từng xã:

Stt	NỘI DUNG	Đơn vị tính				Ghi chú
		Vụ	Diện tích (ha)	Khối lượng LS (m³)		
Gỗ tròn	Gỗ xẻ					
I	TỔNG SỐ VỤ VI PHẠM:					
1	Xã Đa K'Nàng	2				01 vụ VPQĐ về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản; 01 vụ vi phạm về bảo vệ ĐVR
2	Xã Phi Liêng	10	4.689	149.253	0.490	06 vụ phá rừng, 02 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật, 01 vụ khai thác, 01 vụ vận chuyển 2.372 kg gỗ dầu
3	Xã Liêng S'rông	2			3.170	02 vụ vận chuyển chuyển lâm sản trái pháp luật
4	Xã Rô Men	0				
5	Xã Đa R'sal	1	0.187			01 vụ phá rừng trái pháp luật
6	Xã Đa M'rông	0				
7	Xã Đa Tông	7	1.314			07 vụ phá rừng trái pháp luật
8	Xã Đa Long	8	2.615	31.027		08 vụ phá rừng trái pháp luật
Tổng cộng		30	8.805	180.280	3.660	Diện tích thiệt hại 8,8 ha; Tổng khối KLLS 183,94 m³ (gồm: 180,28 m³ gỗ tròn, 3,66m³ gỗ xẻ)

II. Phân theo Ban QLR:

Stt	NỘI DUNG	Đơn vị tính				Ghi chú
		Vụ	DT (ha)	Gỗ tròn (m³)	Gỗ xẻ (m³)	
I	TỔNG SỐ VỤ VI PHẠM:					
1	Ban QLRPH Phi Liêng	12	4.689	149.253	0.490	12 vụ, 4,689 ha, 149,253 m³ gỗ tròn, 0,49 m³ gỗ tròn
2	Ban QLRPH Sê rê pốk	18	4.116	31.027	3.170	18 vụ, 4,12 ha, 31,027 m³ gỗ tròn, 3,17 m³ gỗ xẻ
Tổng cộng		30	8.805	180.280	3.660	